

 **29/03/2024**

# Giá dầu Brent tăng mạnh – HCM

**YSflex**



 **Tải ngay**

Phiên bản trực tuyến đã sẵn sàng  
[ysflex.yuanta.com.vn](https://ysflex.yuanta.com.vn)

**2024**

# DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Nhận định diễn biến  
thị trường hàng hóa  
và TTCK thế giới



# Giá vàng đạt mức cao kỷ lục mới

- Vàng đã vượt qua mức 2,200 USD/ounce vào thứ Năm, dao động ở mức cao nhất mọi thời đại, nhờ kỳ vọng gia tăng về việc nới lỏng tiền tệ và căng thẳng địa chính trị ngày càng gia tăng. Mặc dù lạm phát ở Mỹ tỏ ra khó khăn hơn dự đoán, Fed vẫn giữ nguyên hướng dẫn về 3 lần cắt giảm lãi suất trong năm nay. Tỷ lệ đặt cược vào việc Fed giảm lãi suất vào tháng 6 đã tăng lên 70%, điều này đã làm tăng sức hấp dẫn của các tài sản không mang lại lợi suất. Để có thêm manh mối về các quyết định trong tương lai của Fed, các nhà đầu tư sẽ theo dõi báo cáo chỉ số giá PCE của Mỹ. Trong khi đó, vàng như một hàng rào chống lại sự bất ổn địa chính trị vẫn được củng cố bởi chiến tranh ở Ukraine và Trung Đông.
- Đồ thị giá vàng đóng cửa tăng 1.81% trong phiên giao dịch ngày 28/03/2024 duy trì xu hướng tăng. Khả năng giá vàng sẽ tiếp tục duy trì quán tính tăng tiến tới mốc 2,251 USD/ounce. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn vẫn duy trì ở mức TĂNG.



source: tradingeconomics.com

Diễn biến giá vàng  
Nguồn: Tradingeconomics

# Giá dầu Brent duy trì đà tăng trước thêm cuộc họp OPEC

- Giá dầu thô Brent tăng trên 86.6 USD/thùng vào thứ Năm, do báo cáo EIA mới nhất chỉ ra mức tăng hàng tuần tồn kho dầu thô của Mỹ nhỏ hơn so với mức tăng được báo cáo bởi API. Dữ liệu EIA cho thấy các kho dự trữ dầu thô của Mỹ đã tăng 3.165 triệu thùng trong tuần trước, bất chấp kỳ vọng của thị trường về mức giảm 1.275 triệu thùng nhưng thấp hơn nhiều so với mức tăng 9.337 triệu thùng mà API báo cáo. Các nhà đầu tư cũng xem xét các vấn đề về nguồn cung trước cuộc họp của Ủy ban Bộ trưởng Giám sát chung của OPEC vào tuần tới. Trong khi đó, dữ liệu PCE mới nhất của Hoa Kỳ, thước đo lạm phát ưa thích của Cục Dự trữ Liên bang, sẽ được theo dõi chặt chẽ để có thêm manh mối về lộ trình lãi suất.
- Đồ thị giá dầu Brent đóng cửa tăng 1.79% trong phiên giao dịch ngày 28/03/2024 vượt đỉnh gần nhất 86.6 USD/thùng. Khả năng giá dầu Brent sẽ tiếp tục xu hướng tăng tiến về mốc 88.3 USD/thùng. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn vẫn duy trì ở mức TĂNG.



Diễn biến giá dầu Brent  
Nguồn: Tradingview



# Phổ Wall diễn biến trái chiều

- Phố Wall diễn biến trái chiều vào thứ Năm. Chỉ số S&P 500 tăng 0.11% và Dow Jones tăng 70 điểm, trong khi Nasdaq giảm 0.12% do các nhà đầu tư chờ đợi dữ liệu PCE và bình luận của Chủ tịch Jerome Powell được công bố vào ngày hôm nay. Mặc dù mở cửa yếu ớt, nhưng chứng khoán được dự đoán sẽ kết thúc quý một cách mạnh mẽ, tăng thêm 4 nghìn tỷ USD vào giá trị vốn cổ phần của Mỹ nhờ những nhận xét gần đây từ các quan chức Fed cho thấy các nhà hoạch định chính sách sẽ không vội vàng hạ lãi suất.
- Đồ thị giá của chỉ số Dow Jones đóng cửa tăng 0.12% trong ngày giao dịch 28/03/2024 kiểm định lại vùng kháng cự 39,782. Khả năng Dow Jones sẽ giao dịch sideway quanh vùng 39,273 – 39,782. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của cả ba chỉ số vẫn duy trì ở mức TĂNG.



Diễn biến chỉ số Dow Jones  
Nguồn: Tradingview



# Diễn biến các quỹ ETF

Mã	Ngày	Thay đổi (.000)	M/B ước tính (tỷ)	Tỷ lệ Premium
VanEck	27/03	-	-	0.54%
DB FTSE	27/03	-	-	-0.96%
Ishares MSCI Frontier 100 ETF	27/03	-	-	-0.37%
Kim Kindex VN30	27/03	(200)	(74)	0.41%
Premia MSCI	27/03	-	-	-1.83%
Fubon FTSE	28/03	(19,000)	(191)	-1.15%
E1VFN30	27/03	(1,900)	(42)	-0.58%
FUEVFN30	27/03	1,300	40	0.36%
FUESSVFL	27/03	(1,400)	(30)	-0.68%

# DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Nhận định diễn biến  
thị trường Việt Nam

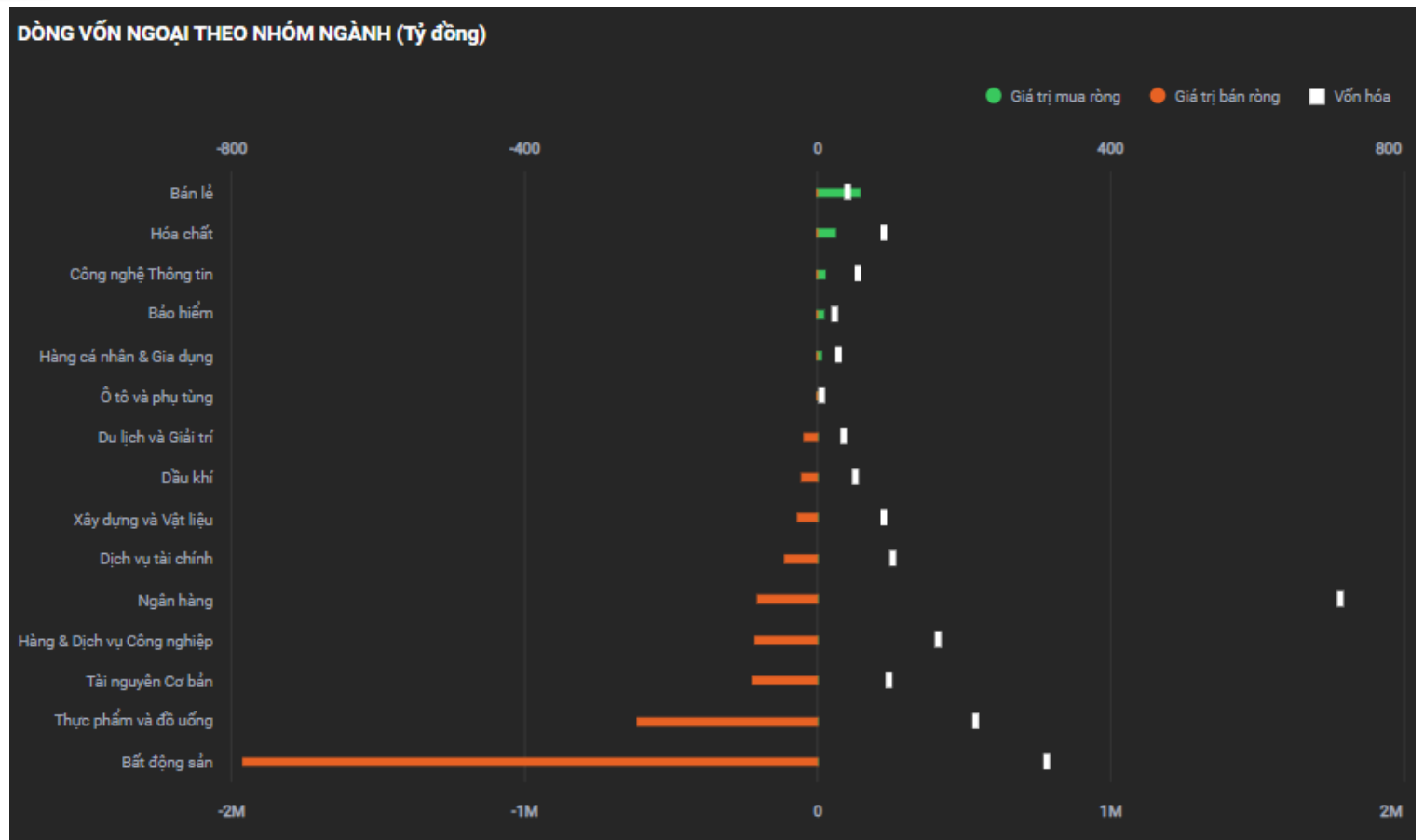
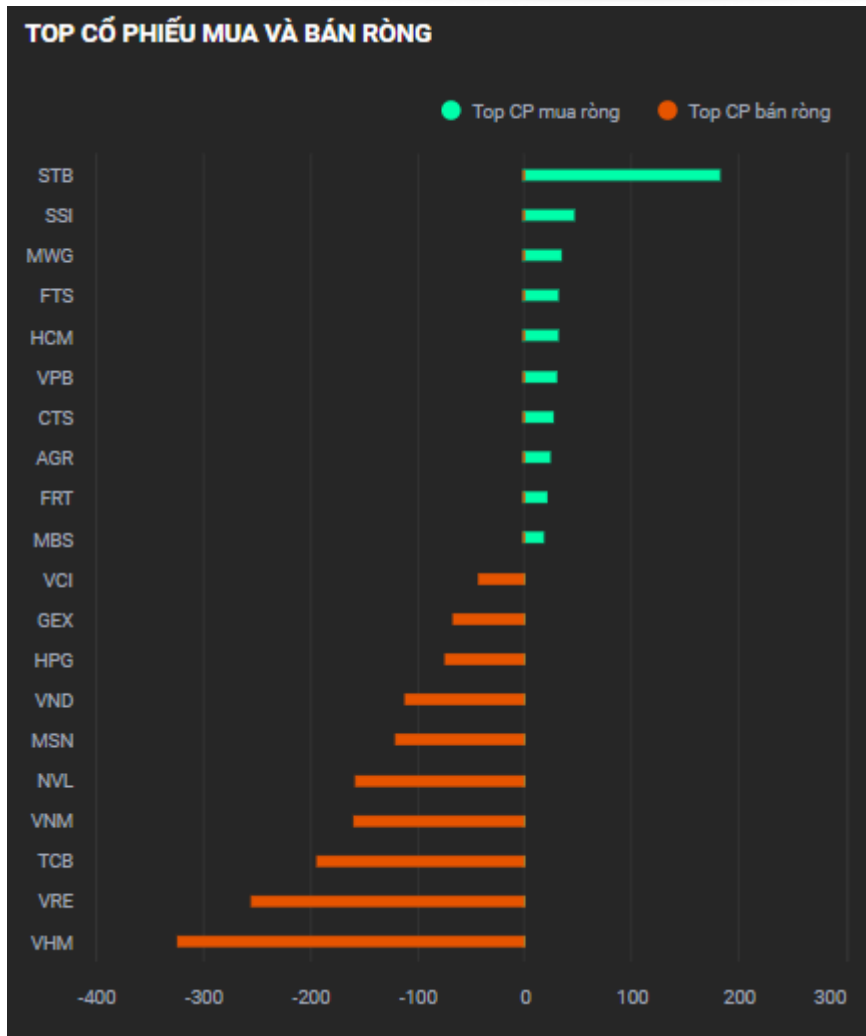


# Giá trị giao dịch ròng của nhóm NĐT

<i>Đvt: Tỷ đồng</i>	28/03/2024	Tuần 25-29/03	Tháng 03/2024	Quý 1/2024	6 tháng đầu năm 2024	Năm 2024
<b>Khối ngoại</b>	(1,282)	(3,850)	(10,564)	(10,837)	(10,837)	(10,837)
<b>Tự doanh</b>	202	(557)	899	266	266	266
<b>Cá nhân</b>	1,491	5,254	9,831	14,988	14,988	14,988



# Khối ngoại bán ròng 1,282 tỷ, nhóm Bất động sản bị bán ròng mạnh



Nguồn: YSradar

# Tự doanh mua ròng 202 tỷ

## Top mua ròng

Mã	Giá trị mua (tỷ đồng)
VHM	42.59
ACB	36.59
VNM	33.41
E1VFN30	31.43
PDR	27.84

## Top bán ròng

Mã	Giá bị bán (tỷ đồng)
GKM	36.00
VIX	30.12
DGW	23.33
SSI	17.64
GVR	16.11



# QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN



# Quan điểm thị trường ngắn hạn

- Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà tăng và chỉ số VN-Index có thể sẽ tiếp tục hướng về các mức cao hơn. Đồng thời, thị trường bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho nên xu hướng tăng ngắn hạn sẽ rõ ràng hơn trong những phiên giao dịch tới và chỉ số VN-Index có thể sẽ sớm vượt hoàn toàn mức kháng cự 1,291 điểm trong những phiên giao dịch tới. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tăng mạnh cho thấy các nhà đầu tư đang lạc quan hơn với diễn biến thị trường hiện tại.
- Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và mua mới ở nhịp điều chỉnh.
- Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

# Chỉ số YS30 – Các NĐT vẫn đang lưỡng lự

- Chỉ số YS30 đóng cửa ở mức 108.28 điểm (+0.7%) với khối lượng giao dịch tăng nhẹ và vẫn thấp hơn mức khối lượng trung bình 20 phiên. Đồng thời, đồ thị giá vẫn xuất hiện mô hình nến Spinning Tops cho thấy các nhà đầu tư vẫn đang lưỡng lự với diễn biến thị trường hiện tại, nhưng đồ thị giá vẫn đang trong giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho thấy xu hướng ngắn hạn vẫn rõ ràng.
- Xu hướng ngắn hạn của chỉ số YS30 vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức cao và mua mới ở nhịp điều chỉnh.
- Hệ thống xu hướng ngắn hạn xuất hiện tín hiệu MUA cổ phiếu: **HCM, SSI**.



Diễn biến chỉ số YS30. Nguồn: YSVN



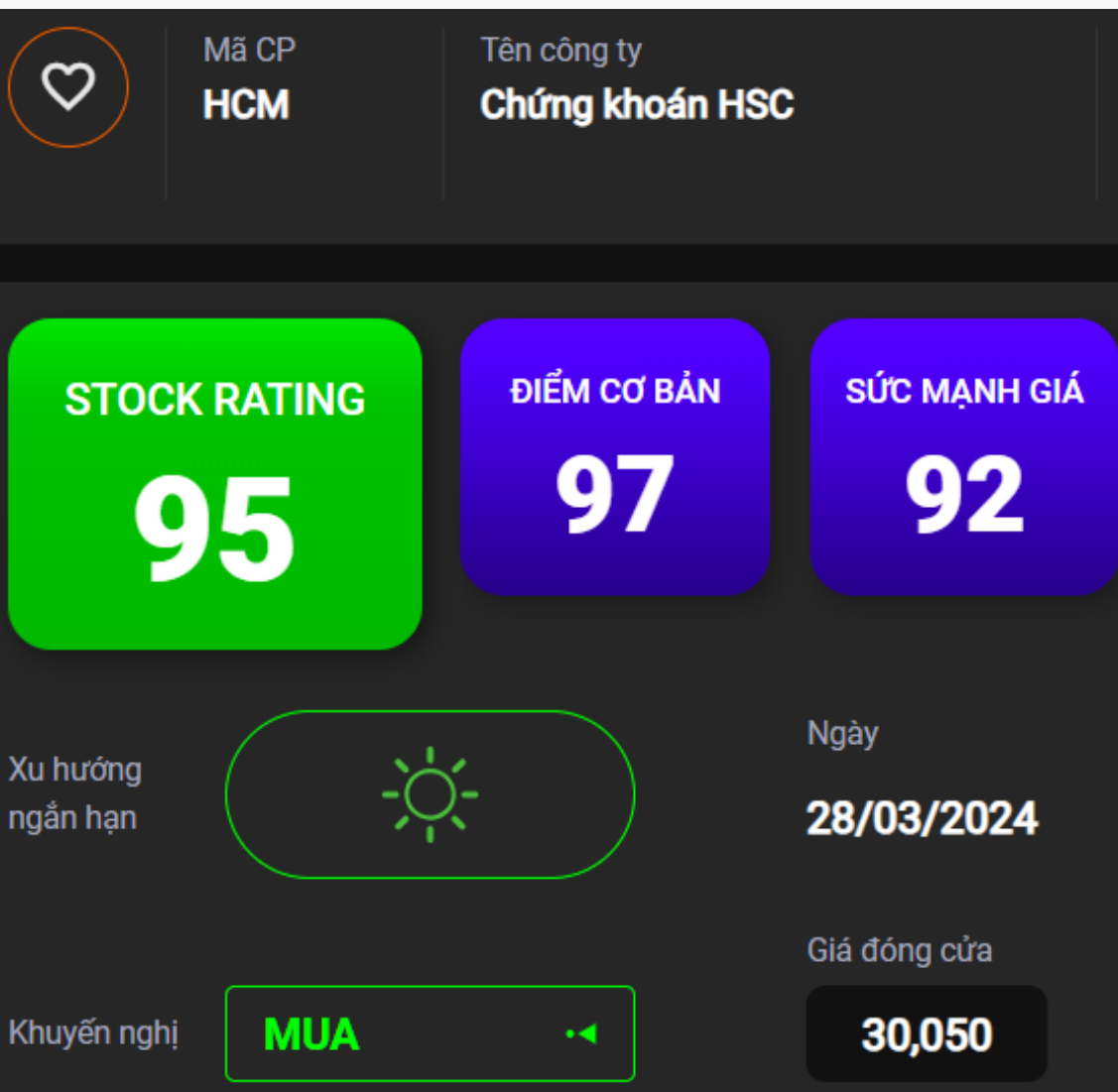


# Khuyến nghị ngắn hạn cổ phiếu

HCM



## HCM – Tăng trưởng từ câu chuyện tăng vốn và nâng hạng



Kháng cự ngắn hạn 31.23

Hỗ trợ ngắn hạn 26.50

Xu hướng ngắn hạn **TĂNG**

Kháng cự trung hạn 33.45

Hỗ trợ trung hạn 26.30

Xu hướng trung hạn **TĂNG**

# HCM – Tăng trưởng từ câu chuyện tăng vốn và nâng hạng



- Mức Stock rating của HCM ở mức 95 điểm cho nên chúng tôi đánh giá TÍCH CỰC mức xếp hạng tăng trưởng của cổ phiếu này.
- Thanh khoản tăng mạnh từ TTCK với mức dự báo của chúng tôi ở mức trung bình 19,000 tỷ/phiên và cùng các câu chuyện hỗ trợ cho đà tăng trưởng của TTCK VN trong năm 2024 là hệ thống KRX và nâng hạng thị trường, điều này sẽ tạo ra lợi thế lớn cho HCM trong năm 2024 khi HCM có tệp khách hàng tổ chức lớn so với các công ty chứng khoán khác. Đồng thời, HCM được chấp thuận tăng vốn sẽ tạo tiền đề cho đà tăng trưởng từ mảng khách hàng cá nhân.
- Đồ thị giá của HCM đóng cửa tăng 3.6% và xuất hiện khoảng trống tăng giá với khối lượng giao dịch tăng mạnh so với mức khối lượng trung bình 20 phiên. Đồng thời, đồ thị giá của HCM có dấu hiệu bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho nên xu hướng ngắn hạn có thể sẽ rõ ràng hơn trong những phiên giao dịch tới.
- Trong trung hạn, đồ thị giá vẫn duy trì xu hướng TĂNG trung hạn và chúng tôi đánh giá đồ thị giá đang ở giai đoạn sóng tăng 03 trung hạn cho nên đồ thị giá có thể được dự báo sớm quay lại mức đỉnh cao kỷ lục trong lịch sử.
- Xu hướng ngắn hạn của HCM cũng được nâng lên mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể xem xét MUA ở mức giá hiện tại.

# HCM – Tăng trưởng từ câu chuyện tăng vốn và nâng hạng

Mã CP	HCM
Giá khuyến nghị	30.05
Giá hiện tại	30.05
Xu hướng ngắn hạn	<b>TĂNG</b>
Xu hướng trung hạn	<b>TĂNG</b>
Mức mục tiêu ngắn hạn	<b>35.53</b>
<i>Upside ngắn hạn so với giá hiện tại</i>	18.24%
Mức cắt lỗ ngắn hạn	<b>27.99</b>
Tỷ lệ lãi/lỗ trung bình	1.91
Thời gian nắm giữ dự kiến (phiên)	22
Tỷ trọng giải ngân tối ưu	25.55%
Khuyến nghị ngắn hạn	<b>MUA</b>



Diễn biến giá cổ phiếu HCM. Nguồn: YSVN

# DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN





# Danh mục khuyến nghị ngắn hạn



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
CTR	142.20	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+104	77.50	133.99	83.48%	HẠN CHẾ MUA MỚI
TNG	22.50	TĂNG	TĂNG	13/12/2023	T+77	19.90	21.33	13.07%	NẮM GIỮ
KDH	37.90	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+50	31.30	36.10	21.09%	NẮM GIỮ
SIP	90.90	TĂNG	TĂNG	23/01/2024	T+48	69.00	88.58	31.74%	HẠN CHẾ MUA MỚI
FRT	156.90	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+45	106.30	146.54	47.60%	HẠN CHẾ MUA MỚI
VGC	59.40	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+42	53.30	55.53	11.44%	NẮM GIỮ
DHC	43.95	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+41	42.30	43.39	3.90%	NẮM GIỮ
FPT	117.10	TĂNG	TĂNG	02/02/2024	T+40	99.90	111.53	17.22%	NẮM GIỮ
PVD	32.20	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+38	28.25	30.76	13.98%	NẮM GIỮ
GMD	80.00	TĂNG	TĂNG	21/02/2024	T+27	72.00	76.43	11.11%	NẮM GIỮ
ELC	23.30	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+22	22.35	22.70	4.25%	HẠN CHẾ MUA MỚI
NLG	43.80	TĂNG	TĂNG	01/03/2024	T+20	39.60	41.41	10.61%	NẮM GIỮ
VCI	53.70	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+19	46.85	50.21	14.62%	NẮM GIỮ
FCN	16.50	TĂNG	TĂNG	06/03/2024	T+17	15.40	15.57	7.14%	NẮM GIỮ
PVT	28.75	TĂNG	TĂNG	07/03/2024	T+16	27.40	27.60	4.93%	NẮM GIỮ
TV2	43.85	TĂNG	TĂNG	14/03/2024	T+11	42.25	42.06	3.79%	NẮM GIỮ
PVS	39.00	TĂNG	TĂNG	15/03/2024	T+10	37.90	36.78	2.90%	NẮM GIỮ
DIG	32.70	TĂNG	TĂNG	18/03/2024	T+9	28.50	30.67	14.74%	NẮM GIỮ

# Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
DXG	20.00	TĂNG	GIẢM	19/03/2024	T+8	19.00	18.98	5.26%	NẮM GIỮ
TCH	15.20	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+8	14.20	14.47	7.04%	NẮM GIỮ
NKG	26.10	TĂNG	TĂNG	20/03/2024	T+7	25.20	24.60	3.57%	NẮM GIỮ
TCB	48.00	TĂNG	TĂNG	21/03/2024	T+6	42.30	44.97	13.48%	NẮM GIỮ
MBB	25.50	TĂNG	TĂNG	22/03/2024	T+5	24.75	24.10	3.03%	NẮM GIỮ
ACB	28.35	TĂNG	TĂNG	22/03/2024	T+5	28.00	27.23	1.25%	NẮM GIỮ
GEX	24.80	TĂNG	TĂNG	22/03/2024	T+5	23.45	23.42	5.76%	NẮM GIỮ
HSG	24.05	TĂNG	TĂNG	25/03/2024	T+4	23.25	22.82	3.44%	NẮM GIỮ
CSV	61.00	TĂNG	TĂNG	28/03/2024	T+1	60.90	56.85	0.16%	NẮM GIỮ
HCM	30.05	TĂNG	TĂNG	29/03/2024	T+0	30.05	27.99	0.00%	MUA

# Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CTR	142.20	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+104	77.50	133.99	83.48%	92.11	HẠN CHẾ MUA MỚI
FTS	63.40	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+101	39.15	58.76	61.94%	47.20	HẠN CHẾ MUA MỚI
VIX	21.00	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+101	14.60	19.38	43.84%	19.31	NẮM GIỮ
PAN	25.10	TĂNG	TĂNG	26/12/2023	T+68	20.00	23.04	25.50%	24.94	NẮM GIỮ
KDH	37.90	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+50	31.30	36.10	21.09%	34.66	NẮM GIỮ
FRT	156.90	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+45	106.30	146.54	47.60%	127.90	HẠN CHẾ MUA MỚI
PHR	63.60	TĂNG	TĂNG	30/01/2024	T+43	49.90	59.81	27.45%	55.50	NẮM GIỮ
DBC	32.20	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+42	27.00	30.24	19.26%	31.83	NẮM GIỮ
VGC	59.40	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+42	53.30	55.53	11.44%	61.40	NẮM GIỮ
DHC	43.95	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+41	42.30	43.39	3.90%	49.99	NẮM GIỮ
CMG	40.45	TĂNG	TĂNG	05/02/2024	T+39	42.00	39.18	-3.69%	48.40	NẮM GIỮ
PVD	32.20	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+38	28.25	30.76	13.98%	32.67	NẮM GIỮ
VHC	79.30	TĂNG	TĂNG	07/02/2024	T+37	65.60	73.33	20.88%	74.74	NẮM GIỮ
ASM	13.35	TĂNG	TĂNG	19/02/2024	T+29	10.80	12.13	23.61%	13.23	NẮM GIỮ
GMD	80.00	TĂNG	TĂNG	21/02/2024	T+27	72.00	76.43	11.11%	84.13	NẮM GIỮ
NLG	43.80	TĂNG	TĂNG	01/03/2024	T+20	39.60	41.41	10.61%	86.13	NẮM GIỮ
DGW	65.80	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+19	59.20	62.85	11.15%	69.34	NẮM GIỮ

# Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
PNJ	97.70	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+19	95.70	95.94	2.09%	107.85	NẮM GIỮ
VCI	53.70	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+19	46.85	50.21	14.62%	55.80	NẮM GIỮ
KBC	35.55	TĂNG	TĂNG	05/03/2024	T+18	33.35	33.28	6.60%	39.25	NẮM GIỮ
PVT	28.75	TĂNG	TĂNG	07/03/2024	T+16	27.40	27.60	4.93%	31.41	NẮM GIỮ
DCM	35.55	TĂNG	TĂNG	11/03/2024	T+14	35.90	33.89	-0.97%	42.85	NẮM GIỮ
DIG	32.70	TĂNG	TĂNG	18/03/2024	T+9	28.50	30.67	14.74%	35.60	NẮM GIỮ
DXG	20.00	TĂNG	GIẢM	19/03/2024	T+8	19.00	18.98	5.26%	21.89	NẮM GIỮ
PDR	32.10	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+8	29.10	30.37	10.31%	35.83	NẮM GIỮ
TCH	15.20	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+8	14.20	14.47	7.04%	16.27	NẮM GIỮ
VCG	25.50	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+8	25.20	24.70	1.19%	29.51	NẮM GIỮ
NKG	26.10	TĂNG	TĂNG	20/03/2024	T+7	25.20	24.60	3.57%	31.90	NẮM GIỮ
LPB	16.90	TĂNG	TĂNG	21/03/2024	T+6	17.00	16.09	-0.59%	20.88	NẮM GIỮ
GEX	24.80	TĂNG	TĂNG	22/03/2024	T+5	23.45	23.42	5.76%	26.03	NẮM GIỮ
VND	23.20	TĂNG	TĂNG	22/03/2024	T+5	24.25	22.83	-4.33%	28.89	NẮM GIỮ
HSG	24.05	TĂNG	TĂNG	25/03/2024	T+4	23.25	22.82	3.44%	27.27	NẮM GIỮ
HHV	15.55	TĂNG	TĂNG	28/03/2024	T+1	15.70	15.11	-0.96%	17.65	NẮM GIỮ
HAG	12.95	TĂNG	GIẢM	29/03/2024	T+0	12.95	11.89	0.00%	15.25	MUA
HCM	30.05	TĂNG	TĂNG	29/03/2024	T+0	30.05	27.99	0.00%	35.53	MUA

# Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CNG	35.20	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+101	29.40	33.39	19.73%	32.74	NẮM GIỮ
GSP	12.05	TĂNG	GIẢM	05/12/2023	T+83	11.75	11.93	2.55%	28.41	NẮM GIỮ
TDM	45.00	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+65	40.50	43.06	11.11%	47.35	NẮM GIỮ
ELC	23.30	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+22	22.35	22.70	4.25%	26.17	HẠN CHẾ MUA MỚI
IJC	16.05	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+22	14.40	15.26	11.46%	16.85	NẮM GIỮ
AGR	22.65	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+19	18.10	20.36	25.14%	31.16	NẮM GIỮ
BSI	64.00	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+19	58.20	58.72	9.97%	32.16	HẠN CHẾ MUA MỚI
NBB	25.45	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+19	21.40	23.54	18.93%	33.16	NẮM GIỮ
FCN	16.50	TĂNG	TĂNG	06/03/2024	T+17	15.40	15.57	7.14%	17.43	NẮM GIỮ
DHA	50.00	TĂNG	TĂNG	14/03/2024	T+11	49.90	48.56	0.20%	57.10	NẮM GIỮ
TV2	43.85	TĂNG	TĂNG	14/03/2024	T+11	42.25	42.06	3.79%	47.87	NẮM GIỮ
APG	15.70	TĂNG	TĂNG	15/03/2024	T+10	15.05	14.81	4.32%	18.00	NẮM GIỮ
DPG	46.70	TĂNG	TĂNG	18/03/2024	T+9	41.75	43.82	11.86%	51.19	NẮM GIỮ
TNH	23.00	TĂNG	TĂNG	18/03/2024	T+9	22.90	21.80	0.44%	25.90	NẮM GIỮ
HHS	9.15	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+8	8.85	8.70	3.39%	10.04	NẮM GIỮ
CCL	9.30	TĂNG	TĂNG	22/03/2024	T+5	9.35	8.82	-0.53%	11.36	NẮM GIỮ
CSV	61.00	TĂNG	TĂNG	28/03/2024	T+1	60.90	56.85	0.16%	70.20	NẮM GIỮ



## Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

## Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.